

GIÁO DỤC PHẬT GIÁO NAM TÔNG KHMER HIỆN NAY

TS. Dương Hoàng Lộc*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thống kê của Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam: Tính đến năm 2014, Phật giáo Nam tông Khmer có 462 ngôi chùa và 8.574 chư Tăng¹. Hiện tại, hệ phái này hoạt động trên địa bàn 14 tỉnh, thành Nam bộ gồm: Thành phố Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Hậu Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngôi nhà chung của Giáo hội Phật giáo Việt Nam được thành lập kể từ năm 1981 đến nay, hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer là một thành viên quan trọng, đã có những đóng góp và nỗ lực lớn để hội nhập, phát triển trong lòng giáo hội và dân tộc. Hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer mang tính đặc thù trong sinh hoạt tu tập, chi phối sâu sắc đến đời sống văn hóa của đồng bào Khmer

*. Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Hòa thượng Thích Thiện Pháp (2014), Báo cáo tổng kết công tác 10 năm hỗ trợ hoạt động Phật giáo Nam tông Khmer (2004-2014), Tạp chí *Phật giáo Nguyên thủy*, số 44, tháng 9/2014, tr. 20.

Nam bộ, có mối quan hệ mật thiết đối với kinh tế-xã hội của tộc người này lẫn an ninh chính trị trên địa bàn nhiều tỉnh, thành Nam bộ.

Nhiều năm qua, với sự quan tâm của nhà nước Việt Nam và Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer đã từng bước phát triển, trong đó có lĩnh vực giáo dục. Tăng già vốn được xem là mạng mạch lưu truyền của Phật pháp. Muốn vậy, giáo dục cần được xem là điều kiện quan trọng để phát triển khả năng tu tập của họ nhằm hướng đến mục tiêu cuối cùng là giác ngộ và giải thoát. Vì thế, giáo dục Phật giáo, trong đó có Phật giáo Nam tông Khmer, cần được quan tâm, chú trọng bởi vì: *“Phật giáo thịnh hay suy, Giáo hội Phật giáo có phát triển hay không, phần lớn và chủ yếu phụ thuộc vào giáo dục với cách tổ chức và hệ thống các biện pháp tiến hành của nó. Có thể nói giáo dục Phật giáo là một Phật sự trọng đại và cốt yếu, xưa cũng như nay, ở Việt Nam cũng không ngoại lệ”*².

Bài viết này của chúng tôi mong muốn đóng góp những ý kiến của mình cho sự phát triển giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer, cũng như để thích nghi và đáp ứng với tình hình thực tế đang đặt ra hiện nay.

2. HAI VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM ĐỐI VỚI GIÁO DỤC PHẬT GIÁO NAM TÔNG KHMER HIỆN NAY

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của sự phát triển hệ phái lần đặc trưng và những thay đổi về kinh tế, xã hội ở vùng đất Nam bộ trong thời gian gần đây, chúng tôi đưa ra hai vấn đề cần quan tâm đối với giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer hiện tại là: (1) Xây dựng chương trình đào tạo hiện đại, chất lượng đội ngũ giảng dạy tốt, đáp ứng nhu cầu ở Học viện Phật giáo Nam tông Khmer, (2) Tăng cường giáo dục kiến thức và kỹ năng liên quan đến xã hội cho chư Tăng Nam tông Khmer.

2. Nguyễn Công Lý (2014), *Nghi về giáo dục Phật giáo ở Việt Nam*. In trong: Thích Nhật Từ, Trương Văn Chung, Nguyễn Công Lý (đồng chủ biên) (2014), *Phật giáo với các mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 821.

2.1. Xây dựng chương trình đào tạo hiện đại, chất lượng và đội ngũ giảng dạy tốt, đáp ứng nhu cầu Tăng sinh ở Học viện Phật giáo Nam tông Khmer

Hệ thống giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer tập trung chủ yếu ở Đồng bằng sông Cửu Long, gồm 3 cấp: Sơ cấp, Trung cấp và Đại học. Về bậc sơ cấp Pali Vini thì được mở tại các chùa Phật giáo Nam tông Khmer thuộc 6 tỉnh, thành của Tây Nam bộ với trên 200 lớp và 3.000 Tăng sinh theo học³. Còn ở bậc trung cấp thì hiện có 6 trường Trung cấp Phật học, nổi bật nhất là Trường Trung cấp Pali Sóc Trăng. Nhưng cao nhất là Học viện Phật giáo Nam tông Khmer ra đời vào năm 2006 tại Thành phố Cần Thơ, là 1 trong 4 học viện đào tạo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam (Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Huế, Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Phật giáo Nam tông Khmer). Học viện đặt tại chùa Pôthisôm-rôn (phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ). Tính đến nay đã đào tạo 3 khóa. Khóa I (2007-2011) có 61 vị tốt nghiệp Cử nhân Phật học, Khóa II (2011-2015) có 29 vị, Khóa III (2013-2017) có 11 vị theo học⁴. Ngày 9/1/2019, Học viện Phật giáo Nam tông Khmer long trọng tổ chức khánh thành giai đoạn I. Dự kiến tổng diện tích xây dựng gồm 6,7ha, gồm 19 hạng mục công trình, dự toán tổng kinh phí là 451 tỷ đồng, chia làm ba giai đoạn xây dựng⁵.

Như thế, về mặt tổ chức, hệ thống giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer đã hoàn thiện với nhiều cấp bậc khác nhau, đáp ứng nhu cầu tu học của chư Tăng các tỉnh, thành. Đặc biệt, cao nhất và giữ vai trò

3. Bùi Ngọc Diệp, Võ Thành Hùng (2014), *Một số vấn đề đặt ra đối với giáo dục và đào tạo ở người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay*. In trong: Viện Nghiên cứu Tôn giáo-Học viện Phật giáo Nam tông Khmer, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Phật giáo Nam tông Khmer đồng hành cùng dân tộc*, Kiên Giang, tháng 6/2014, tr. 254.

4. Hòa thượng Thích Giác Toàn (2014), “Giáo dục Phật giáo Khmer trong tiến trình hội nhập và phát triển”, Tạp chí *Phật giáo Nguyên thủy*, số 44, tháng 9/2014, tr. 9.

5. Nguồn: <https://www.phatsuoonline.com/can-tho-le-khanh-thanh-hoc-vien-phat-giao-nam-tong-khmer-giai-doan-i/>. Ngày truy cập: 11/9/2019.

quan trọng nhất đối với hệ thống giáo dục này là Học viện Phật giáo Nam tông Khmer. Sự ra đời của học viện này là một niềm mong mỏi của chư tôn đức hệ phái, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của chư Tăng Nam tông Khmer và đồng bào Khmer Nam bộ. Tuy nhiên, cho đến nay, công tác đào tạo tại học viện này đang gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, tài chánh, đội ngũ giảng dạy, chương trình đào tạo và đặc biệt là lượng Tăng sinh được tuyển vào học ngày một ít đi. Đây là một vấn đề cần được lưu tâm, tìm hiểu nhiều hơn nữa.

Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ rằng, một trong những giải pháp quan trọng cho công tác đào tạo tại Học viện Phật giáo Nam tông Khmer là làm sao thiết kế được các chương trình đào tạo hợp lý, có tính khoa học và hiện đại, đào tạo mang tính đa ngành, bên cạnh chuyên ngành Phật học đang đào tạo tại đây. Mặt khác, học viện cũng rất cần một đội ngũ giảng dạy tốt, có chuyên môn và năng lực khoa học cao, có phương pháp sư phạm tốt để đáp ứng nhiệm vụ đào tạo, vì có người thầy giỏi mới tạo ra học trò tốt.

Những giải pháp sau đây là những ý kiến của chúng tôi đưa ra thảo luận và tìm kiếm những ưu tiên để phát triển công tác đào tạo tại Học viện Phật giáo Nam tông Khmer hiện nay:

_ Huy động đội ngũ giảng dạy là chư Tăng có năng lực khoa học, được đào tạo tại các nước như Ấn Độ, Thái Lan, Sri Lanka, ... tham gia đào tạo chuyên ngành Phật học hiện nay tại học viện. Đồng thời, cần mời thêm các nhà khoa học chuyên nghiên cứu về Phật giáo ở các trường đại học, viện nghiên cứu về đây để cùng phối hợp giảng dạy. Nhiều chư Tăng Nam tông Khmer hiện đã tốt nghiệp thạc sĩ trong và ngoài nước là một nguồn nội lực quý giá của hệ phái cần được sử dụng, phát huy trong công tác đào tạo tại học viện này trước mắt cũng như lâu dài. Theo chúng tôi, việc liên kết đào tạo, học hỏi mô hình từ Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh cần được xem là ưu tiên số một. Đặc biệt, trong tương lai Học viện Phật giáo Nam tông Khmer phải kết nối và huy động được lực lượng này: *“Hiện có trên 100 chư Tăng Phật giáo Nam tông Khmer đang du học tại các nước ngoài với học vị thạc sĩ, tiến sĩ*

chuyên ngành Phật học tại các nước Thái Lan, Campuchia, Myanmar, Sri Lanka, Ấn Độ.”⁶

_ Tiếp cận và học hỏi các chương trình đào tạo về Phật học tại các học viện Phật giáo trong nước cũng như các nước Thái Lan, Ấn Độ, Sri Lanka, Myanmar, ... để hội nhập với giáo dục Phật giáo thế giới cũng là một vấn đề cấp bách mà hội đồng điều hành học viện này không thể không quan tâm. Biên soạn giáo trình giảng dạy cho Tăng sinh tại học viện là một việc làm quan trọng, rất cần được hội đồng điều hành triển khai nhanh chóng hiện nay.

_ Học viện cần tham khảo, học hỏi để xây dựng mô hình đại học của Đại học Mahachulalongkorn (Thái Lan) theo hướng đa ngành để chư Tăng có thể chọn lựa ngành học theo nhu cầu của họ. Nét đặc thù trong tu tập theo truyền thống Nam truyền là người tu sĩ có thể hoàn tục. Vì thế, cần phối hợp với các trường đại học mở nhiều ngành học như: Tin học, ngoại ngữ, kinh tế, nông nghiệp, du lịch, ... hệ vừa học vừa làm để sau này người học có thể tìm kiếm việc làm, hội nhập xã hội. Thiết nghĩ, điều này chắc chắn sẽ thu hút được nhiều Tăng sinh đến học tập trước thực trạng học viện ngày càng có quá ít người theo học hiện nay. Trong khi đó, có rất nhiều chư Tăng Nam tông Khmer lựa chọn các trường cao đẳng, đại học thuộc hệ công lập, tư thục bên ngoài để đáp ứng yêu cầu này. Báo cáo tổng kết công tác 10 năm hỗ trợ hoạt động Phật giáo Nam tông Khmer (2004-2014) của Hòa thượng Thích Thiện Pháp cho biết: Nhiều chư Tăng Phật giáo Nam tông Khmer theo học ngành dân tộc-tôn giáo tại trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh), ngành tiếng Anh, ngành văn hóa Khmer Nam bộ, ngành ngữ văn Khmer Nam bộ, ngành luật, ngành công nghệ thông tin, ngành kế toán và du lịch, ... tại các trường đại học, cao đẳng ở Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố

6. Hòa thượng Thích Thiện Pháp (2014), “Báo cáo tổng kết công tác 10 năm hỗ trợ hoạt động Phật giáo Nam tông Khmer (2004-2014)”, Tạp chí *Phật giáo Nguyên thủy*, số 44, tháng 9/2014, tr. 17.

Cần Thơ, tỉnh Trà Vinh⁷.

_ Muốn đào tạo tốt thì nhất thiết phải song hành với nghiên cứu và công bố khoa học. Đây là một vấn đề mang tính căn bản của giáo dục đại học, trong đó có đại học Phật giáo. Vì vậy, hội đồng điều hành học viện nên tính toán, đầu tư lâu dài cho mục tiêu này. Trước mắt, học viện cần tổ chức nhiều cuộc tọa đàm, hội thảo liên quan Phật giáo Nam tông Khmer gắn với các chủ đề có tính khoa học và thực tiễn cao để tìm ra những định hướng, giải pháp tốt cho sự phát triển hệ phái cũng như sinh hoạt tu tập của chư Tăng.

_ Xây dựng và mở rộng hợp tác quốc tế, nhất là các trường đại học Phật giáo lớn trên thế giới, là cần thiết đối với sự phát triển học viện trong tương lai. Nên chú trọng hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu cũng như tổ chức hội thảo, dịch thuật các giáo trình và tài liệu giảng dạy. Đặc biệt, cần liên kết với các đại học Phật giáo nhằm giúp cho Tăng sinh có cơ hội ra nước ngoài du học và có thể học tiếp lên thạc sĩ, tiến sĩ về Phật học.

Việc xây dựng Học viện Phật giáo Nam tông Khmer trở thành một cơ sở giáo dục phát triển toàn diện, uy tín và chất lượng luôn là niềm mong mỏi của chư tôn đức lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam, của chư Tăng hệ phái Nam tông Khmer. Học viện này được xem là nền tảng quan trọng nhất cho việc phát triển giáo dục hệ phái trong tương lai. Vì thế, trong ngày khánh thành giai đoạn 1 của học viện, Hòa thượng Thích Thiện Nhơn bày tỏ mong muốn: Với sự phát triển lớn mạnh cộng đồng dân cư, sư sãi Khmer nên việc cần thiết là xây dựng học viện để đào tạo nhân lực kế thừa xứng đáng trong thời kỳ mới. Việc xây dựng học viện rất cần thiết, không chỉ đóng góp cho sự tu học của chư Tăng ở đồng bằng sông Cửu Long, mà còn mang tầm khu vực, khi có nhiều nước như Sri Lanka, Thái Lan, Campuchia... ngõ ý được giao lưu, liên kết với học viện⁸.

7. Hòa thượng Thích Thiện Pháp (2014), “Báo cáo tổng kết công tác 10 năm hỗ trợ hoạt động Phật giáo Nam tông Khmer (2004-2014)”, Tạp chí *Phật giáo Nguyên thủy*, số 44, tháng 9/2014, tr. 17.

8. Nguồn: <https://www.phatsuoonline.com/can-tho-le-khanh-thanh-hoc-vien-phat-giao->

2.2. Tăng cường đào tạo các kiến thức và kỹ năng liên quan đến xã hội cho chư Tăng Nam tông Khmer

Tại sao chúng tôi đặt ra vấn đề này? Một thực tế hiện nay là ở Nam bộ ngày càng nhiều vấn đề xã hội đang nảy sinh và tác động trực tiếp đến cuộc sống người dân, trong đó có tộc người Khmer Nam bộ. Những vấn đề xã hội nổi cộm của đồng bào Khmer Nam bộ hiện tại là: Hạ tầng cơ sở còn thấp, giao thông đi lại khó khăn, hoạt động kinh tế kém phát triển nên thiếu việc làm cho lao động nông thôn Khmer, tỉ lệ sinh đẻ khá cao, trình độ dân trí thấp, một bộ phận còn thiếu nhà ở, thiếu đất sản xuất và đối mặt với vấn đề nghèo đói ngày một gia tăng⁹. Trong những tháng đầu năm 2016, với đợt hạn hán kéo dài và nước mặn xâm nhập sâu vào đất liền, đồng bào Khmer các tỉnh ven biển Kiên Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh,... gặp rất nhiều khó khăn do không thu hoạch được lúa và thiếu nước sạch sinh hoạt. Vì thế, hiện tượng di dân đã gia tăng, ngày càng nhiều người Khmer bỏ phum, sóc lên Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam bộ để tìm kiếm việc làm. Trong một bài viết khác, chúng tôi đã nhận định: Những vấn đề xã hội của người Khmer Nam bộ nếu không giải quyết căn bản, toàn diện sẽ trở thành một thách thức lớn cho quá trình phát triển kinh tế-xã hội cũng như an ninh quốc phòng của Đồng bằng sông Cửu Long những năm tiếp theo. Tây Nam bộ là một địa bàn có rất nhiều ý nghĩa đối với sự phát triển bền vững nước ta, không chỉ ở phương diện an ninh lương thực, mà còn nhiều lĩnh vực khác, nhất là lĩnh vực phát triển nông thôn đi đôi với bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển kinh tế và ổn định xã hội, bảo tồn bản sắc văn hóa¹⁰.

Những vấn đề này đã trở thành một nỗi ưu tư, trăn trở lớn của nhiều chư tôn đức Tăng Phật giáo Nam tông Khmer ở nhiều tỉnh, thành Tây Nam bộ. Hơn ai hết, họ là người hiểu rõ nhất cuộc sống

nam-tong-khmer-giai-doan-i/. Ngày truy cập: 11/9/2019.

9. Dương Hoàng Lộc, “Phát triển bền vững xã hội tộc người Khmer Nam bộ từ thực tiễn đến giải pháp”, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh, số 18, tháng 6/2015, tr. 2-3.

10. Dương Hoàng Lộc, “Phát triển bền vững xã hội tộc người Khmer Nam bộ từ thực tiễn đến giải pháp”, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh, số 18, tháng 6/2015, tr. 3.

của người dân. Chùa ở ngay phum, sóc và bửa ngo của các Sư được đầy đủ hay thiếu thốn còn phụ thuộc vào khả năng kinh tế của tín đồ Phật tử người Khmer. Hơn thế nữa, cuộc sống ngày một khó khăn của người Phật tử Khmer vốn gắn liền với chùa chiền, xem nhà sư như là người dẫn đường tâm linh cho họ, chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến công việc hành đạo, sinh hoạt tu tập của chư Tăng. Mặt khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa tôn giáo mạnh mẽ và phức tạp, cho nên nhiều nhóm Tin Lành truyền bá ở Đồng bằng sông Cửu Long, trong đó có vùng đồng bào Khmer sinh sống¹¹. Thông qua hỗ trợ về kinh tế và giúp đỡ nâng chất lượng cuộc sống, kêu gọi xóa bỏ hủ tục lạc hậu từ nhiều nhóm này, một số người Khmer ở các tỉnh Kiên Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh đã từ bỏ Phật giáo-một tôn giáo truyền thống của họ và cải đạo. Hiện tượng này ngày một có xu hướng lan rộng và thể hiện tính phức tạp.

Vì thế, một giải pháp đặt ra như một hồi ứng hữu hiệu của Phật giáo Nam tông Khmer đối với những vấn đề xã hội cũng như thách thức từ việc cải đạo của tín đồ chính là tăng cường đào tạo kiến thức và kỹ năng xã hội cho chư Tăng hệ phái, để hỗ trợ người Khmer phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường sống và duy trì bản sắc văn hóa tộc người.

Thiết nghĩ, hệ phái Phật giáo Nam tông Khmer cần có kế hoạch dài hạn để tổ chức các khóa học cung cấp các kiến thức và kỹ năng xã hội cho chư Tăng đang trụ trì ở các chùa, nhất là chư Tăng trẻ ở các tỉnh, thành. Những kiến thức và kỹ năng xã hội chính là: tôn giáo học, nhân học, xã hội học, công tác xã hội, phát triển cộng đồng, tâm lý học, môi trường và sức khỏe cộng đồng cùng các kỹ năng tham vấn tâm lý, kỹ năng truyền thông, kỹ năng tổ chức sự kiện, ... Đây là những kiến thức thuộc về ngoại minh (Thanh minh, Công xảo minh, Y phương minh, nhân minh), bên cạnh nội minh - tức kiến thức Phật học, mà đức Phật chủ trương cho hàng đệ tử phải nắm vững để hoằng pháp được thuận lợi. Thiết nghĩ, nếu được trang bị tốt, các kiến thức và kỹ năng này sẽ giúp cho chư Tăng đang

11. Xem Trần Hồng Liên, “Chuyển đổi tôn giáo trong người Khmer tỉnh Trà Vinh”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, 2014, Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

trụ trì các chùa hội nhập và hỗ trợ tốt cho Phật tử để họ khắc phục khó khăn trong cuộc sống và vươn tới những dự án hỗ trợ cộng đồng trước những thách thức từ kinh tế, xã hội, môi trường do Phật giáo đảm nhiệm đang tiến hành triển khai như các nước Thái Lan, Sri Lanka, Campuchia, ...

Trong thời gian qua, tại một số tỉnh, thành Tây Nam bộ, chư Tăng Nam tông Khmer, ngoài việc thực hành chức năng văn hóa, giáo dục và gắn kết cộng đồng, đã tiến hành các hoạt động an sinh xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống và nâng cao dân trí, đào tạo nghề cho bà con Khmer vùng sâu, vùng xa và đã góp phần thay đổi bộ mặt phum, sóc. Hội đoàn kết sư sãi yêu nước ở tám tỉnh, thành của Tây Nam bộ gồm thành phố Cần Thơ, Vĩnh Long, Hậu Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang đã có nhiều thành tích trong xóa đói giảm nghèo, hoạt động từ thiện xã hội, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình thương và cứu trợ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai¹². Để những hoạt động này đi vào chiều sâu, hiệu quả thiết thực hơn nữa thì việc tăng cường đào tạo kiến thức và kỹ năng liên quan đến xã hội là một phương pháp hiệu quả và đúng đắn để hướng tới: “*Đó là phát triển dựa vào nội lực bản thân cộng đồng, để cộng đồng là người tự giải quyết vấn đề của bản thân, tránh phụ thuộc quá nhiều vào bên ngoài.*”¹³

Chúng tôi nghĩ rằng, nếu các chương trình đào tạo này được thực hiện, có chất lượng và hiệu quả cao, thì chư Tăng Nam tông Khmer mới đáp ứng được nhiệm vụ: “*Chùa là nơi Sư ở và tu học, đào tạo đệ tử để phát triển mạng mạch Phật pháp. Sư cũng là người hướng dẫn cho con em Phật tử đến chùa tu học và trải nghiệm đời sống tâm linh thông qua việc tổ chức giảng dạy giáo lý, lễ lạt, cầu an, cầu siêu, cũng như hướng dẫn đạo đức qua việc dạy nghề, nuôi dưỡng thân mạng đúng chánh pháp, ... có ảnh hưởng đến đời sống dân chúng*”¹⁴

12. Dương Hoàng Lộc, “Phát triển bền vững xã hội tộc người Khmer Nam bộ từ thực tiễn đến giải pháp”, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh, số 18, tháng 6/2015, tr. 6.

13. Dương Hoàng Lộc, “Phát triển bền vững xã hội tộc người Khmer Nam bộ từ thực tiễn đến giải pháp”, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh, số 18, tháng 6/2015, tr. 7.

14. Hòa thượng Thích Giác Toàn (2014), “Giáo dục Phật giáo Khmer trong tiến trình hội

3. KẾT LUẬN

Xây dựng một nền tảng giáo dục tốt cho chư Tăng Nam tông Khmer cần được xem là một ưu tiên của hệ phái trong tương lai. Phát triển toàn diện giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer còn nhằm hướng đến mục tiêu tối thượng của đạo Phật là tự thân giác ngộ và giải thoát trên nền tảng từ bi và trí tuệ. Một xu thế mà không thể nào tránh khỏi hiện nay là giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer cần phải tăng tốc, hội nhập với giáo dục Phật giáo trong nước và quốc tế, mà đi đầu chính là Học viện Phật giáo Nam tông Khmer. Mặt khác, những giá trị cũng như chiến lược giáo dục của Phật giáo, trong đó có Phật giáo Nam tông Khmer, cần phải được thích nghi và phù hợp với từng bối cảnh xã hội cụ thể để tùy duyên hóa độ, mang đặc điểm khế lý, khế cơ, khế xứ, khế thời, cứu khổ cứu nạn cho chúng sinh. Đó cũng chính là tinh thần hộ quốc an dân, nhập thế hành đạo-một giá trị cốt lõi của Phật giáo Việt Nam qua hai ngàn năm lịch sử.

Tài liệu tham khảo

Thích Nhật Từ, Trương Văn Chung, Nguyễn Công Lý (đồng chủ biên) (2014), *Phật giáo với các mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Viện Nghiên cứu Tôn giáo - Học viện Phật giáo Nam tông Khmer, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Phật giáo Nam tông Khmer đồng hành cùng dân tộc*, Kiên Giang, tháng 6/2014.

Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Trà Vinh*, số 18, tháng 6/2015.

Tạp chí *Phật giáo Nguyên thủy*, số 44, tháng 9/2014.

Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, 2014, Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

